

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-VĨNH LONG

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 304/2025/TLST-VHNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hồ Thái M, sinh năm 1998; địa chỉ: ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Chị Phan Thị Kiều T, sinh năm 2001; địa chỉ: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành, anh Hồ Thái M và chị Phan Thị Kiều T thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án công nhận.

[2]. Về con chung: Anh Hồ Thái M và chị Phan Thị Kiều T thỏa thuận chị T sẽ trực tiếp nuôi cháu Hồ Gia U, sinh ngày 28/12/2023 hiện nay đang sống chung với chị T, anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2026 cho đến khi cháu U đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thỏa thuận của anh chị phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án chấp nhận.

[3]. Về chia tài sản khi ly hôn: Anh Hồ Thái M và chị Phan Thị Kiều T trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4]. Về nghĩa vụ nộp lệ phí Tòa án: Anh Hồ Thái M và chị Phan Thị Kiều T mỗi người tự nguyện nộp lệ phí số tiền 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hồ Thái M và chị Phan Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Chị Phan Thị Kiều T trực tiếp nuôi cháu Hồ Gia U, sinh ngày 28/12/2023 hiện nay đang sống chung với chị T; anh Hồ Thái M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2026 cho đến khi cháu U đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ là người không trực tiếp nuôi con có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về chia tài sản khi ly hôn:* Anh Hồ Thái M và chị Phan Thị Kiều T trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Hồ Thái M và chị Phan Thị Kiều T mỗi người phải nộp lệ phí Tòa án số tiền 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010726, ngày 28/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên anh Hồ Thái M và chị Phan Thị Kiều T không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long
(Phòng GDKT, TT và THA) (1b);
- VKSND Khu vực 6-Vĩnh Long (1b);

THẨM PHÁN

- Phòng THADS Khu vực 6-Vĩnh Long (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (3b).

Huỳnh Việt Thiện